

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày 28-02-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Luân.

Bà Phạm Thị H Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với:

- Bị cáo: Lê Việt H, sinh năm 1977 tại Hà Nam; nơi cư trú: tổ 2, thị trấn Q, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Việt H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; vợ: Nguyễn Thị H2; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; tiền sự; tiền án: Không; đặc điểm nhân thân: Ngày 04/12/2013, Công an huyện Kim Bảng ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 16/8/2018, Tòa án nhân dân huyện U, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tạm giữ ngày 18/12/2023, tạm giam ngày 27/12/2023; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Đinh Văn Th, sinh năm 1974. Anh Nguyễn Duy V, sinh năm 1981; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 18/12/2023, Lê Việt H đi bộ

từ chỗ làm tại thôn V, thị trấn Q, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đi đến địa phận tổ 3, thị trấn Q, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến khu vực bờ hồ thị trấn Q, huyện Kim Bảng thì H gặp bạn nghiện là T, H nói: “Có tiền không làm quả hàng chơi, tao có một trăm đây”, T nói: “Thế đưa tiền đây tao đi lấy, đứng đây đợi tao”, H đồng ý rồi đưa cho T số tiền 100.000đồng. T cầm tiền đi mua ma túy còn H đứng ở đó đợi. Khoảng 15 phút sau, T quay lại, đưa cho H 01 gói giấy bạc màu vàng. H biết đó là gói ma túy nên cầm cất vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi tìm chỗ sử dụng ma túy. Khoảng 17 giờ cùng ngày khi H đi đến khu vực thuộc thôn 2, xã Th1, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì bị lực lượng Công an xã Th1, huyện Kim Bảng phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong túi quần bên phải phía trước của Lê Việt H 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Việt H tại tổ 2, thị trấn Q, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số 901/KL-KTHS ngày 25/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,278gam loại Heroine.

Cáo trạng số 11/CT-VKSKB ngày 25/01/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Lê Việt H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lê Việt H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18/12/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 901/KL-KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi ghi mẫu vật hoàn trả QT01. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, không ai có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lê Việt H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 18/12/2023, tại đường ĐT494 thuộc thôn 2, xã Th1, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Công an xã Th1, huyện Kim Bảng bắt quả tang Lê Việt H đang cất giấu trái phép trong túi quần bên phải phía trước đang mặc 0,278 gam Heroine mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo Lê Việt H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cất giấu 0,278 gam chất ma túy để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm trong xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Từ phân tích trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 901/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai nhận do bạn nghiện tên T đưa cho. Tuy nhiên bị cáo không biết họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng không có căn cứ xác minh làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Lê Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Việt H 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 18/12/2023.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 901/KL-KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi ghi mẫu vật hoàn trả QT01. (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam ngày 25/01/2024).

3. Án phí: Bị cáo Lê Việt H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

